

Ban hành kèm theo Thông tư
số: 29/2004/TT-BTNMT
ngày 01 tháng 11 năm 2004
của Bộ Tài nguyên và Môi trường
về việc hướng dẫn lập, chỉnh lý, quản lý
hồ sơ địa chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 01/ĐK

SỔ ĐỊA CHÍNH

TỈNH:.....QUẢNG NGÃI.....Mã:

HUYỆN:MỘ ĐỨC.....Mã:

XÃ:.....ĐỨC TÂN.....Mã:

TÊN ĐIỂM DÂN CƯ (CỤM ĐIỂM DÂN CƯ):KHU DÂN CƯ 18+19
THÔN 7 + XAM CANH

Quyển số:

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 11 năm 2006
GIÁM ĐỐC
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
(Ký, đóng dấu)



Nguyễn Ngọc Đại

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 11 năm 2006
GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ký, đóng dấu)



Võ Xuân Tân

(Tiếp theo trang số:.....)

I - NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

Hồ ông Nguyễn Văn Khích sinh năm: 1962 số CMND: 210777337 cấp ng
Địa chỉ: Khu Dân Cư 19, Thôn 7, Xã Đức Tân, Huyện Mộ Đức, Tỉnh Quảng Ngãi

Thời sử dụng đất: 09/09/1979, số hộ khẩu: 14, cấp ngày: 17/07/1998

II - THỬA ĐẤT

Địa chỉ: Khu Dân Cư 19, Thôn 7, Xã Đức Tân, Huyện Mộ Đức, Tỉnh Quảng Ngãi

II - THỬA ĐẤT										Số phát hành GCN QSDĐ	Số vào sổ cấp GCN QSDĐ
Ngày tháng năm vào sổ	Số thửa tự thửa đất	Số thửa tự tờ bản đồ	Diện tích sử dụng (m ²)		Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Nguồn gốc sử dụng	8	9	10	
			Riêng	Chung							
1	2	3	4	5	6	7					
20-09-2006	462	10	1087,0		LUA	12/2013	CN-KTT	AH 898744	H.0383		
20-09-2006	580	10	547,0		HNK	12/2013	CN-KTT	AH 898747	H.0383		
20-09-2006	62	13	654,0		LUA	12/2013	CN-KTT	AH 898745	H.0383		
20-09-2006	188	13	1983,0					AH 898621	H.0371		
			200,0		ONT	Lâu dài	CN-CTT				
			1783,0		HNK	12/2016	CN-KTT	AH 898746	H.0383		
20-09-2006	298	13	488,0		LUA	12/2013	CN-KTT				

III - NHỮNG THAY ĐỔI TRONG QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG ĐẤT VÀ GHI CHÚ

Số thứ tự thửa đất	Ngày tháng năm	Nội dung ghi chú hoặc biến động và căn cứ pháp lý

Chuyển tiếp trang số: